

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 32/2007/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 3 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ
đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Thực hiện việc cho vay vốn đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn để phát triển sản xuất, ổn định đời sống, sớm vượt qua đói nghèo.

1. Đối tượng được vay vốn

Hộ đồng bào dân tộc thiểu số (kể cả các hộ có vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số) sống ở các xã (xã, phường, thị trấn) thuộc vùng khó khăn quy định tại Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn, có đủ 3 tiêu chí:

- Có mức thu nhập bình quân đầu người dưới 60.000 đồng/tháng;
- Tổng giá trị tài sản của hộ không quá 3 triệu đồng (không tính giá trị quyền sử dụng đất, giá trị các lán trại trên nương rẫy, nhà ở được Nhà nước và các tổ chức hỗ trợ);
- Có phương hướng sản xuất nhưng thiếu hoặc không có vốn sản xuất.

2. Nguyên tắc cho vay vốn

- Việc xem xét hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn được thực hiện trên cơ sở bình xét công khai, dân chủ, đúng đối tượng ở cơ sở và được lập danh sách

theo từng xã; hàng năm danh sách này được rà soát để bổ sung và đưa ra khỏi danh sách những hộ không còn thuộc đối tượng;

b) Việc cho vay phải dựa trên các phương án sản xuất và cam kết cụ thể của từng hộ hoặc nhóm hộ gắn với việc hướng dẫn cách làm ăn của chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; ưu tiên những hộ khó khăn hơn được vay vốn trước;

c) Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện việc cho vay và có thể uỷ thác từng phần cho các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở trong việc cho vay vốn và thu hồi nợ.

3. Thời gian thực hiện giai đoạn 1 từ năm 2007 đến năm 2010.

Năm 2010 thực hiện việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và điều chỉnh, bổ sung chính sách cho phù hợp với các giai đoạn tiếp theo.

Điều 2. Nội dung chính sách cho vay

1. Điều kiện được vay vốn

a) Các hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này, có nơi cư trú hợp pháp, có trong danh sách do Ủy ban nhân dân xã lập và được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt;

b) Có phương án sử dụng vốn vay vào sản xuất kinh doanh được chính quyền cùng các tổ chức chính trị - xã hội của thôn, bản xác nhận hoặc hỗ trợ gia đình lập.

2. Hình thức và mức vay vốn

a) Có thể vay một lần hoặc nhiều lần;

b) Tổng mức vay các lần không quá 5 triệu đồng/hộ; không phải dùng tài sản bảo đảm và được miễn lệ phí làm thủ tục hành chính trong việc vay vốn.

Trường hợp các hộ có nhu cầu vay vốn ngoài mức quy định trên, thì áp dụng chính sách cho vay hộ nghèo quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

3. Thời hạn cho vay căn cứ vào mục đích sử dụng vốn vay, khả năng trả nợ của hộ vay vốn và do Ngân hàng Chính sách xã hội quy định. Trường hợp đến hạn trả nợ, những hộ vay vẫn thuộc diện hộ đặc biệt khó khăn và có nhu cầu tiếp tục sử dụng vốn vay thì Ngân hàng Chính sách xã hội xem xét cho gia hạn nợ.

4. Lãi xuất cho vay bằng 0%.

5. Xử lý rủi ro

Đối với các hộ gặp rủi ro do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh hoặc các khó khăn bất khả kháng khác không trả được nợ, Ủy ban nhân dân xã lập Biên bản xác nhận gửi Ngân hàng Chính sách xã hội huyện tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt để gửi Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định xóa nợ.

Điều 3. Về nguồn vốn

1. Đối với các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách: ngân sách trung ương cấp vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện việc cho vay theo Quyết định này.

2. Đối với các địa phương tự cân đối được ngân sách: kinh phí thực hiện được tính vào ngân sách địa phương. Hàng năm Ủy ban nhân dân các cấp bố trí khoản kinh phí này trong dự toán ngân sách địa phương trình Hội đồng nhân dân phê duyệt và chuyển cho Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện việc cho vay vốn.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định này;

b) Chủ trì hàng năm rà soát, bổ sung, xây dựng kế hoạch nhu cầu vốn gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; riêng năm 2007, giao hai Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính tìm nguồn vốn đề xuất với Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách vay vốn và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ hàng năm.

2. Ngân hàng Chính sách xã hội:

a) Trách nhiệm:

- Hướng dẫn quy trình và thủ tục cho vay bảo đảm đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện; thực hiện cho vay vốn, thu hồi nợ, tham mưu cho Ủy ban nhân dân các cấp xử lý rủi